

Bản án số: 03/2024/DS-ST
Ngày 29-3-2024
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Định.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Văn Thôn.

2. Bà Phùng Ngọc Anh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 71/2023/TLST-DS ngày 29 tháng 11 năm 2023 về “tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 299/2023/QĐXXST-DS ngày 09 tháng 3 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 279/2024/QĐST-DS ngày 25 tháng 3 năm 2024 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại Cổ phần K (sau đây gọi tắt là Ngân hàng Kiên Long), địa chỉ: Số 40-42-44 P, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang; người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Ngọc M - Tổng giám đốc; người đại diện theo uỷ quyền: Ông Đoàn Minh T, Chuyên viên xử lý nợ (giấy uỷ quyền số 676/UQ-NHKL ngày 13/3/2024). Có mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Đặng Văn T, sinh năm 1980 và chị Đỗ Thị N, sinh năm 1986, đều trú tại: Thôn P, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện đề ngày 14 tháng 11 năm 2023, bản tự khai và tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày và yêu cầu như sau:

Ngân hàng Thương mại Cổ phần K đã cho vợ chồng anh Đặng Văn T và chị Đỗ Thị N vay tiền theo Hợp đồng tín dụng số 798/18/HĐTD/1404-7412 ngày 07/11/2018, số tiền cho vay là: 213.000.000 đồng, thời hạn vay 120 tháng; mục đích vay: sửa chữa nhà và mua sắm vật dụng gia đình; lãi suất cho vay trong hạn:

11,7%/năm;

Để bảo đảm cho khoản vay nêu trên anh Đặng Văn T và chị Đỗ Thị N đã dùng tài sản của mình để thế chấp cho Ngân hàng với tài sản thế chấp bao gồm: “Toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản trên đất tại thửa đất số 346, tờ bản đồ số 246-C-1, diện tích 338 m², địa chỉ tại: Thôn P, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BS 425763, sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: CH0233/AL do UBND huyện An Lão cấp ngày 11/9/2015 cho anh Đặng Văn T. Các hợp đồng tín dụng và thế chấp được thực hiện ký kết đúng quy định của pháp luật.

Sau khi các hợp đồng được ký kết, Ngân hàng đã giải ngân đầy đủ số tiền vay cho bị đơn. Trong quá trình thực hiện Hợp đồng tín dụng, anh Đặng Văn T và chị Đỗ Thị N mới trả cho nguyên đơn 11.333.934 đồng tiền lãi, chưa trả được khoản tiền nợ gốc nào. Từ thời điểm ngày 05/5/2019 cho đến nay, bị đơn không trả được và khoản nợ đã bị chuyển nợ xấu. Ngân hàng nhiều lần yêu cầu bị đơn trả nợ nhưng bị đơn không thực hiện. Tính đến hết ngày 29/3/2024 bị đơn còn nợ ngân hàng tổng số tiền là 385.984.331 đồng. Trong đó: Nợ gốc là: 213.000.000 đồng; Nợ lãi trong hạn 98.052.452 đồng; nợ lãi quá hạn là 49.522.833 đồng; lãi chậm trả là 25.409.046 đồng

Nay nguyên đơn yêu cầu Tòa giải quyết:

- Buộc anh Đặng Văn T và chị Đỗ Thị N phải thanh toán ngay toàn bộ nợ cho KienlongBank tổng số tiền tính đến hết ngày 29/3/2024 là 385.984.331 đồng. Trong đó: Nợ gốc là: 213.000.000 đồng; Nợ lãi trong hạn 98.052.452 đồng; nợ lãi quá hạn là 49.522.833 đồng; lãi chậm trả là 25.409.046 đồng

- Buộc anh Đặng Văn T và chị Đỗ Thị N tiếp tục phải thanh toán phần nợ lãi phát sinh theo thoả thuận cho đến khi trả xong toàn bộ khoản nợ;

- Nếu bị đơn không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ nghĩa vụ toàn bộ khoản nợ nêu trên và lãi phát sinh cho KienlongBank thì KienlongBank có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi toàn bộ tài sản thế chấp là “Toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản trên đất tại thửa đất số 346, tờ bản đồ số 246-C-1, diện tích 338 m², địa chỉ tại: Thôn P, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BS 425763, sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: CH0233/AL do UBND huyện An Lão cấp ngày 11/9/2015 cho anh Đặng Văn T”.

- Anh Đặng Văn T và chị Đỗ Thị N phải trả cho KienlongBank số tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 6.500.000 đồng. KienlongBank không yêu cầu anh Thin, chị Nhàn phải trả tiền lãi đối với số tiền này.

2. Tại các bản tự khai và tại phiên hoà giải ngày 17/01/2024, bị đơn anh Đặng Văn T, chị Đỗ Thị N trình bày: Thông nhất với lời trình bày của KienlongBank về khoản vay, số tiền, mục đích vay, lãi suất, thời hạn vay giữa bị đơn và KienlongBank.

Do không may làm ăn đúng vào đợt bị Covid nên bị đơn không trả được nợ. Đến nay số tiền nợ đúng như ngân hàng đã trình bày. Bị đơn đồng ý trả tiền nợ gốc cho ngân hàng và xin miễn toàn bộ tiền lãi.

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão tham gia phiên tòa phát biểu về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa của Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký, nguyên đơn và các đương sự. Về hướng giải quyết vụ án đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn phải trả cho nguyên đơn tổng số tiền nợ tính đến hết ngày 29/3/2024 bị đơn còn nợ ngân hàng tổng số tiền là 385.984.331 đồng. Trong đó: Nợ gốc là: 213.000.000 đồng; Nợ lãi trong hạn 98.052.452 đồng; nợ lãi quá hạn là 49.522.833 đồng; lãi chậm trả là 25.409.046 đồng; chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về các khoản lãi phát sinh trên nợ gốc theo thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng kể từ sau ngày xét xử; chấp nhận cho nguyên đơn được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản thế chấp để thu hồi nợ trong trường hợp bị đơn không trả được nợ; giải quyết các vấn đề về án phí, quyền kháng cáo đối với các đương sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án:

[1] Trong vụ án này, nguyên đơn là tổ chức tín dụng; nội dung hợp đồng giữa nguyên đơn và bị đơn là vay tiền; mục đích vay của bị đơn để tiêu dùng cá nhân nên đây là vụ án dân sự về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”. Bị đơn là cá nhân hiện đang sinh sống tại huyện An Lão, Hải Phòng nên vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng theo khoản 3 Điều 26; điểm a Khoản 1 Điều 35; điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về việc chấp hành pháp luật của các đương sự:

[2] Quyết định xét xử, quyết định hoãn phiên tòa của Tòa án đã được tổng đạt cho bị đơn đúng theo quy định nhưng bị đơn vẫn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị đơn theo điểm b, khoản 2, Điều 227 và khoản 3, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung tranh chấp:

[3] Ngân hàng Thương mại Cổ phần K đã cho vợ chồng anh Đặng Văn T và chị Đỗ Thị N vay tiền theo Hợp đồng tín dụng số 798/18/HĐTD/1404-7412 ngày 07/11/2018, số tiền cho vay là: 213.000.000 đồng, thời hạn vay 120 tháng; mục đích vay: sửa chữa nhà và mua sắm vật dụng gia đình; lãi suất cho vay trong hạn: 11,7%/năm; Để bảo đảm cho khoản vay nêu trên anh Đặng Văn T và chị Đỗ Thị N đã dùng tài sản của mình để thế chấp cho Ngân hàng với tài sản thế chấp bao gồm: “Toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản trên đất tại thửa đất số 346, tờ bản đồ số 246-C-1, diện tích 338 m², địa chỉ tại: Thôn P, xã T, huyện A, thành phố Hải

Phòng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BS 425763, sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: CH0233/AL do UBND huyện An Lão cấp ngày 11/9/2015 cho anh Đặng Văn T. Các hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp này được các bên ký kết trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, nội dung không trái đạo đức xã hội, không trái pháp luật Dân sự, Luật các Tổ chức Tín dụng cũng như tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về hình thức hợp đồng nên có giá trị pháp lý ràng buộc với các bên.

[4] Ngân hàng Thương mại Cổ phần K đã thực hiện đúng, đầy đủ cam kết theo nghĩa vụ của hợp đồng, giải ngân đầy đủ số tiền vay là 213.000.000 đồng cho anh Đặng Văn T và chị Đỗ Thị N. Anh Đặng Văn T và chị Đỗ Thị N đã nhận đủ số tiền vay và sử dụng đúng mục đích. Thời gian đầu anh Đặng Văn T và chị Đỗ Thị N thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần K đầy đủ nhưng từ thời điểm ngày 05/5/2019 cho đến nay, anh Thịn chị Nhàn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo cam kết. Giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần K và anh Đặng Văn T và chị Đỗ Thị N cũng không có bất kỳ sự thỏa thuận nào khác về nghĩa vụ thanh toán. Do vậy, Hội đồng xét xử đủ cơ sở nhận định lỗi vi phạm hợp đồng hoàn toàn thuộc về anh Đặng Văn T và chị Đỗ Thị N. Yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần K có cơ sở được chấp nhận. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để buộc anh Đặng Văn T và chị Đỗ Thị N phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần K theo cam kết trong hợp đồng tín dụng.

[5] Nguyên đơn cũng yêu cầu nếu bị đơn không trả được nợ thì nguyên đơn có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên phát mại tài sản thế chấp để thu hồi nợ; bị đơn phải tiếp tục thanh toán tiền lãi trên số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất hai bên đã thỏa thuận, ký kết trong hợp đồng tín dụng từ ngày 30/3/2024 cho đến khi thanh toán xong. Xét yêu cầu này của nguyên đơn đối với bị đơn là phù hợp với quy định của pháp luật và các điều khoản đã ký kết trong hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp nên được chấp nhận.

[6] Ngoài ra, nguyên đơn còn yêu cầu bị đơn phải trả số tiền chi phí xem xét thẩm định là 6.500.000 đồng và không yêu cầu tiền lãi đối với số tiền này. Xét yêu cầu của nguyên đơn là có căn cứ nên chấp nhận.

- Về án phí:

[7] Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên trả lại cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp. Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 144; Điều 147; khoản 1 Điều 157; điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 274; Điều 275; Điều 280; Điều 319; Điều 320; Điều 323; khoản 1 Điều 351; Điều 357; khoản 1, khoản 5 Điều 466 và khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức Tín dụng;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần K, buộc anh Đặng Văn T và chị Đỗ Thị N phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần K tổng số tiền tính đến hết ngày 29/3/2024 là 385.984.331đ (ba trăm tám mươi lăm triệu chín trăm tám mươi bốn nghìn ba trăm ba mươi một đồng). Trong đó: Nợ gốc là: 213.000.000đ (hai trăm mười ba triệu đồng); nợ lãi trong hạn 98.052.452đ (chín mươi tám triệu không trăm năm mươi hai đồng); nợ lãi quá hạn là 49.522.833đ (bốn mươi chín triệu năm trăm hai mươi hai nghìn tám trăm ba mươi ba đồng); lãi chậm trả là 25.409.046đ (hai mươi lăm triệu bốn trăm lẻ chín nghìn không trăm bốn mươi sáu đồng)

Kể từ ngày 30 tháng 3 năm 2024, anh Đặng Văn T và chị Đỗ Thị N còn tiếp tục phải thanh toán tiền lãi trên số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất đã ký kết trong Hợp đồng tín dụng số 798/18/HĐTD/1404-7412 ngày 07/11/2018 tại thời điểm thanh toán, cho đến khi thanh toán xong.

2. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Anh Đặng Văn T và chị Đỗ Thị N phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần K số tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 6.500.000đ (sáu triệu năm trăm nghìn đồng). Anh Đặng Văn T và chị Đỗ Thị N không phải trả tiền lãi đối với số tiền này.

3. Về tài sản bảo đảm

Trường hợp anh Đặng Văn T và chị Đỗ Thị N không trả được nợ thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần K có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mại tài sản thế chấp là “Toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản trên đất tại thửa đất số 346, tờ bản đồ số 246-C-1, diện tích 338 m², địa chỉ tại: Thôn P, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BS 425763, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: CH0233/AL do UBND huyện An Lão cấp ngày 11/9/2015 cho anh Đặng Văn T để thu hồi nợ. Anh Đặng Văn T và chị Đỗ Thị N phải có nghĩa vụ bàn giao tài sản thế chấp nêu trên để thực hiện phát mại theo quy định của pháp luật.

Trường hợp số tiền sau khi phát mại tài sản không đủ để trả nợ thì anh Đặng Văn T và chị Đỗ Thị N có nghĩa vụ tiếp tục trả nợ số tiền còn thiếu cho đến khi trả xong. Nếu số tiền phát mại tài sản còn thừa ra sau khi đã trả hết nợ thì anh Đặng Văn T và chị Đỗ Thị N được nhận lại số tiền này.

4. Về án phí:

Trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần K số tiền 9.500.000đ (chín triệu năm trăm ngàn đồng) là tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0005981 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Lão ngày 29 tháng 11 năm 2023.

Anh Đặng Văn T và chị Đỗ Thị N phải nộp 19.624.216đ (mười chín triệu sáu trăm hai mươi bốn nghìn hai trăm mười sáu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Ngân hàng Thương mại Cổ phần K có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh anh Đặng Văn T và chị Đỗ Thị N có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- VKS ND TP. Hải Phòng;
- VKS ND huyện An Lão;
- Chi cục THA DS huyện An Lão;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Định

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Văn Định

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- VKS ND TP. Hải Phòng;
- VKS ND huyện An Lão;
- Chi cục THA DS huyện An Lão;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Định

